

PHẦN I

Hướng dẫn trả lời câu hỏi ôn tập cùng cô

Câu 1: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng họp trong bối cảnh lịch sử như thế nào?

Nêu nội dung và ý nghĩa của Đại hội.

*** Hoàn cảnh:**

- Cách mạng 2 miền có những bước tiến quan trọng.
- Từ 5 đến 10 - 9 - 1960: Đảng Lao động Việt Nam tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III tại Hà Nội.

*** Nội dung:**

- Đề ra nhiệm vụ chiến lược của cách mạng từng miền.
- + Cách mạng miền Bắc có vai trò quyết định nhất đối với sự phát triển của cách mạng cả nước.
- + Cách mạng miền Nam có vai trò quyết định trực tiếp với sự nghiệp giải phóng miền Nam.
- + Cách mạng 2 miền có mối quan hệ mật thiết gắn bó, tác động lẫn nhau nhằm hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, thống nhất nước nhà.

- Thông qua kế hoạch 5 năm lần thứ I (1961-1965).

- Bầu Ban chấp hành Trung ương mới do Lê Duẩn làm Bí thư thứ nhất.

=> Ý nghĩa:

Mốc quan trọng đánh dấu bước phát triển trong quá trình xây dựng đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà.

Câu 2: Quân dân miền Nam chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961 - 1965) và giành thắng lợi như thế nào?

Trên mặt trận chống, phá áp chiến lược

Ta đã phá tan kế hoạch lập áp chiến lược của địch.

- Đến cuối năm 1962, trên nửa tổng số áp với gần 70 % nông dân MN vẫn do cách mạng kiểm soát.

*** Trên mặt trận quân sự:**

- Ngày 2 - 1 - 1963, Chiến thắng Ấp Bắc (Mỹ Tho) đánh bại cuộc hành quân của 2.000 binh lính QĐ Sài Gòn có cố vấn Mỹ chỉ huy → chứng minh quân và dân MN có khả năng đánh bại “chiến tranh đặc biệt” mở ra PT thi đua Ấp Bắc giết giặc lập công.

*** Trên mặt trận chính trị:**

- Phong trào đấu tranh chính trị diễn ra sôi nổi, đặc biệt ở các đô thị: Huế, Đà Nẵng, Sài Gòn. Tiêu biểu là cuộc đấu tranh của “đội quân tóc dài” và tín đồ Phật giáo...

- Phong trào cách mạng miền Nam làm suy yếu Chính quyền Diệm, Mĩ phải làm đảo chính lật đổ Ngô Đình Diệm (1/11/ 1963).

- Đông Xuân (1964-1965), ta giành thắng lợi ở Bình Giã (Bà Rịa), thắng lợi ở An Lão (Bình Định), Ba Gia (Quảng Ngãi), Đòng Xoài (Bình Phước)...quân đội Sài Gòn có nguy cơ tan rã → “chiến tranh đặc biệt” *bi phá sản về cơ bản*.

- Đến giữa năm 1965 “chiến tranh đặc biệt” bị phá sản hoàn toàn.

=> Ý nghĩa:

- Thất bại có tính chất chiến lược lần thứ 2 của Mĩ, buộc Mĩ phải chuyển sang chiến lược “chiến tranh cục bộ”, trực tiếp đưa quân Mĩ vào chiến trường miền Nam.
- Cỗ vũ miền Bắc, tạo nên thế và lực mới cho cách mạng 2 miền.

PHẦN II

Hướng dẫn nội dung chính (Tiết 39) Bài 22 – NHÂN DÂN HAI MIỀN TRỰC TIẾP CHIẾN ĐẤU CHỐNG ĐẾ QUỐC MĨ XÂM LƯỢC. NHÂN DÂN MIỀN BẮC VỪA CHIẾN ĐẤU VỪA SẢN XUẤT (1965 – 1973)

Những nội dung cơ bản cần nắm vững.

I. Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ ở miền Nam (1965 – 1968)

1. Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ ở miền Nam

* Âm mưu:

- Bị thất bại trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, năm 1965 Mĩ chuyển sang chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam và mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc.
- Âm mưu: Mĩ cố giành lại thế chủ động trên chiến trường, đẩy lực lượng vũ trang của ta trở về thế phòng ngự, buộc ta phải phân tán đánh nhỏ hoặc rút về biên giới.
- Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” là loại hình chiến tranh xâm lược thực dân mới được tiến hành bằng lực lượng quân Mĩ, quân một số nước đồng minh Mĩ và quân đội Sài Gòn, lúc cao nhất lên gần 1,5 triệu tên.

* Thủ đoạn và hành động:

- Mở cuộc hành quân “tìm diệt” vào “vùng đất thánh” của Việt cộng ở Vạn Tường (Quảng Ngãi).
- Mở hai cuộc phản công mùa khô 1965 – 1966 và 1966 – 1967.
- Dùng không quân và hải quân đánh phá miền Bắc.

2. Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ.

* Thắng lợi về quân sự:

- Tháng 8/1965, quân ta giành thắng lợi lớn ở Núi Thành (Quảng Nam) và Vạn Tường (Quảng Ngãi) → làm dấy lên cao trào “Tìm Mĩ mà đánh, lùng ngụy mà diệt” trên khắp miền Nam.
- Trong hai mùa khô 1965 – 1966 và 1966 – 1967, quân ta đánh bại các cuộc hành quân “tìm diệt” và “bình định” của Mĩ – Ngụy đánh vào miền Đông Nam Bộ, Liên khu V và Bắc Tây Ninh, làm thất bại âm mưu tiêu diệt quân chủ lực và cơ quan đầu não của ta.

* Thắng lợi về đấu tranh chính trị, chống phá bình định:

- Phong trào chống bình định, phá “áp chiến lược” diễn ra trên toàn miền Nam → nhiều áp chiến lược của Mĩ – Ngụy bị phá vỡ.
- Các vùng giải phóng được mở rộng, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ngày càng có uy tín

3. Cuộc Tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968

* Chủ trương, mục tiêu của Đảng:

- Mở cuộc Tổng tiến công và nổi dậy trên toàn miền Nam, trọng tâm là các đô thị.
- Mục tiêu: Tiêu diệt một phần quân Mĩ, quân chư hầu; đánh đòn mạnh vào chính quyền và quân đội Sài Gòn; giành chính quyền về tay nhân dân, buộc Mĩ phải đàm phán và rút quân về nước.

* Diễn biến, kết quả chính:

- Đợt 1 (30/1 đến 25/2/1968): quân dân ta đồng loạt tiến công và nổi dậy ở 37/44 tỉnh, đánh vào tất cả cơ quan đầu não của địch, như Tòa Đại sứ Mĩ, Dinh Độc Lập, Đài phát thanh, sân bay Tân Sơn Nhất,... giành thắng lợi lớn, làm cho địch choáng váng.

- Đợt 2 (tháng 5, 6) và đợt 3 (tháng 8, 9/1968): do yếu tố bất ngờ không còn, quân địch lại đông nên thắng lợi hạn chế, ta tổ chức rút quân ra khỏi các đô thị.

* Ý nghĩa:

- Làm lung lay ý chí xâm lược của Mĩ, buộc Mĩ phải tuyên bố “phi Mĩ hóa” chiến tranh.
 - Mĩ phải chấm dứt không điều kiện chiến tranh phá hoại miền Bắc, chấp nhận đàm phán tại Pari.
- Mĩ thừa nhận sự thất bại trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ”.

B. Câu hỏi ôn tập:

Câu 1. Nêu âm mưu và thủ đoạn của Mĩ trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam (1965 – 1968).

Câu 2. Trình bày những thắng lợi trên mặt trận quân sự của quân dân ta ở miền Nam trong cuộc chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ.